

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SGDCK TP. HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam**
- Mã chứng khoán: MCG
- Địa chỉ trụ sở chính: Ngõ 102 Đường Trường Chinh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38694773.
- Fax: 024.38691568.
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Hưng. Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam công bố thông tin về tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

1. Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
2. Mẫu Giấy xác nhận tham dự Đại hội.
3. Quy định về ứng cử, đề cử TV Hội đồng quản trị, TV Ban Kiểm soát và mẫu biểu kèm theo.
4. Tờ trình các vấn đề biểu quyết tại Đại hội.
5. Báo cáo tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
6. Báo cáo Hội đồng quản trị.
7. Báo cáo Ban điều hành.
8. Báo cáo Ban kiểm soát.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty: <http://mecojsc.vn/>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Hưng

THƯ MỜI

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam (MECO) xin thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với những nội dung sau:

- 1. Thời gian :** 08^h00' ngày 12 tháng 6 năm 2020
- 2. Địa điểm :** Hội trường Tầng 15 - Tòa nhà Green Office, MECO COMPLEX
- Ngõ 102 đường Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Hà Nội.
- 3. Thành phần tham dự:**
Cổ đông nắm giữ cổ phiếu MCG theo danh sách chốt ngày 13/3/2020.
- 4. Nội dung chính của Đại hội:**
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị/Báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020
 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019
 - Báo cáo tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019; Phương án tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020
 - Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
 - Các vấn đề khác.
- 5. Tài liệu Đại hội:** Được công bố tại website www.mecojsc.vn từ ngày 29/5/2020.
- 6. Đăng ký tham dự Đại hội:**
Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng: Xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội và gửi thư/fax/email/điện thoại về Công ty trước 16^h30' ngày 11/6/2020.

- **Liên hệ:** Phòng Tổ chức - Hành chính

Điện thoại : 0981.507687 / (024) 22138518

Fax: (024) 38691568

Email : vanphong@mecojsc.vn.

- **Hoặc gửi thông tin qua đường bưu điện:**

Nơi nhận : Phòng Tổ chức - Hành chính

Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

Địa chỉ : Tầng 7 - Tòa nhà Green Office - MECO COMPLEX

- Ngõ 102 Đường Trường Chinh - Phường Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội.

Ghi chú: Đề nghị Quý cổ đông lưu ý:

- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang theo: Thư mời/Giấy xác nhận tham dự Đại hội (bản chính), CMND/hộ chiếu để làm thủ tục đăng ký.

Trân trọng!



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
Ngày 12 tháng 6 năm 2020**

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	ĐIỀU HÀNH
1	Đón tiếp, kiểm tra tư cách Đại biểu	08 ^h 00 - 09 ^h 00	Ban tổ chức
2	Ổn định tổ chức, báo cáo tình hình cổ đông dự họp, giới thiệu khách mời, bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu (biểu quyết), quy chế ĐHCĐ; Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội	09 ^h 00 - 09 ^h 05	Ban tổ chức
3	Báo cáo HĐQT, Ban Điều hành	09 ^h 05 - 09 ^h 20	Đoàn Chủ tịch
4	Báo cáo của Ban Kiểm soát	09 ^h 20 - 09 ^h 30	Ban Kiểm soát
5	Tờ trình các vấn đề biểu quyết cần thông qua	09 ^h 30 - 09 ^h 40	Đoàn Chủ tịch
6	Trả lời chất vấn và giới thiệu ý kiến của bên Kiểm toán về kết quả kiểm toán 2019	09 ^h 40 - 10 ^h 10	Đoàn Chủ tịch
7	- Hướng dẫn biểu quyết và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 - Biểu quyết các vấn đề thông qua tại Đại hội và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025	10 ^h 10 - 10 ^h 30	Ban kiểm phiếu
8	Nghỉ giải lao	10 ^h 30 - 10 ^h 45	
9	Trả lời chất vấn	10 ^h 45 - 11 ^h 00	Đoàn Chủ tịch
10	Ban kiểm phiếu thông qua kết quả biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại Đại hội và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025	11 ^h 00 - 11 ^h 20	Ban kiểm phiếu
11	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11 ^h 20 - 11 ^h 30	Đoàn thư ký
12	Bế mạc Đại hội	11 ^h 30	Đoàn Chủ tịch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Tên cổ đông:

Địa chỉ liên hệ:

Mã cổ đông:

Số cổ phần sở hữu: (Mệnh giá : 10.000 đ/cp)

Số CMND/HC/ĐKKD:

Điện thoại:

Căn cứ vào Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức vào hồi 08^h00' ngày 12/6/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam, tôi xin xác nhận về việc tham dự Đại hội như sau (đánh dấu ✓ vào ô vuông)

1. Trực tiếp tham dự:

2. Ủy quyền cho (chọn 1 trong 2):

Ông Nguyễn Ngọc Bình - Chủ tịch HĐQT

Bà Nghiêm Thị Mai Hoa - Trưởng BKS

3. Ủy quyền cho cá nhân khác:

Họ và tên :

Số CMND:.....docấp ngày.....

Địa chỉ thường trú :

Điện thoại liên lạc:.....

Trân trọng!

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Đề nghị Quý cổ đông xác nhận trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền gửi đến **Phòng Tổ chức - HC**: Điện thoại: 0981.507687 / (024) 22138518 - fax: (024) 38691568 - email: vanphong@mecojsc.vn. Địa chỉ: **Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam** - Tầng 7 - Tòa nhà Green Office - Meco Complex, Ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Xác nhận tham dự có thể trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện, điện thoại, fax, email chậm nhất trước 16^h30' ngày 11/6/2020.

- Cá nhân nhận ủy quyền được quyền thay mặt Quý cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để thực hiện quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội và các vấn đề phát sinh tại Đại hội theo quy định của Pháp luật. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUY ĐỊNH
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 - 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam ngày 07/4/2017,

Việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thực hiện như sau:

I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT):

1. Thành phần HĐQT:

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam là 05 (Năm) người, gồm: 03 Thành viên HĐQT và 02 Thành viên HĐQT độc lập.

2. Nhiệm kỳ của HĐQT:

Nhiệm kỳ của HĐQT Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam là 05 (năm) năm.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT:

3.1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 điều 18 Luật doanh nghiệp;

3.2. Hiểu biết về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam:

- Có bằng Đại học hoặc trên Đại học chuyên ngành Kinh tế, Xây dựng, Thủy Lợi, Cơ khí.

- Có ít nhất 03 năm làm người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, Công nghiệp.

3.3. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật.

3.4. Thỏa mãn các điều kiện theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

3.5. Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 3 năm liền trước đó;



- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 5 năm liền trước đó.

II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 (ba) người.

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 05 (năm) năm.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát:

3.1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật này.

3.2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị em ruột của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

3.3. Có trình độ chuyên môn theo khoản 2 điều 164 Luật doanh nghiệp: là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

3.4. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3.5. Không được đồng thời là thành viên HĐQT, người điều hành Công ty hoặc giữ chức vụ quản lý Công ty.

3.6. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

III. ĐỀ CỬ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHÓM CỔ ĐÔNG VÀO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT:

1. Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử hai thành viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử ba thành viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử bốn thành viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

**V/v: Đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam
nhiệm kỳ 2020-2025**

- Căn cứ nghị định số 71/12017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam ngày 07/4/2017;
- Căn cứ quy định đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025.

Hôm nay, ngày tháng năm 2020, tại

Chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam (Mã chứng khoán: MCG) cùng nắm giữcổ phần (bằng chữ:), chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần (bằng chữ) có quyền biểu quyết tại Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam có tên danh sách sau:

STT	Họ và tên cổ đông	Hộ chiếu/CMND/Số ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu

Thống nhất đề cử ứng cử viên sau đây tham gia ứng cử bổ sung vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

1. Ông/Bà.....
- Số CMND/Hộ chiếu.....
 - Địa chỉ thường trú:
 - Trình độ học vấn:.....
 - Số cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần
(Bằng chữ:))

Tham gia ứng cử vào:

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Ban kiểm soát

2. Ông/Bà.....
- Số CMND/Hộ chiếu.....
 - Địa chỉ thường trú:
 - Trình độ học vấn:.....
 - Số cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần
(Bằng chữ:))

Tham gia ứng cử vào:

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Ban kiểm soát

3. Ông/Bà.....

- Số CMND/Hộ chiếu.....

- Địa chỉ thường trú:

- Trình độ học vấn:.....

- Số cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần

(Bằng chữ:))

Tham gia ứng cử vào:

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Ban kiểm soát

4. Ông/Bà.....

- Số CMND/Hộ chiếu.....

- Địa chỉ thường trú:

- Trình độ học vấn:.....

- Số cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần

(Bằng chữ:))

Tham gia ứng cử vào:

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Ban kiểm soát

5. Ông/Bà.....

- Số CMND/Hộ chiếu.....

- Địa chỉ thường trú:

- Trình độ học vấn:.....

- Số cổ phần đang sở hữu:.....cổ phần

(Bằng chữ:))

Tham gia ứng cử vào:

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Ban kiểm soát

NHÓM CỔ ĐÔNG

Họ và tên

Ký và ghi rõ họ tên

1. Ông(bà):.....

2. Ông(bà):.....

3. Ông(bà) :.....

4.....

3. **Mối Quan hệ gia đình** (*Ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chi em ruột*):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. **Số lượng cổ phiếu nắm giữ:**cổ phần (bằng chữ:)

5. **Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử:**.....cổ phần (bằng chữ:)

6. **Cam kết**

- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật
- Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam.

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan
(nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân) hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam

Tôi tên là:.....Quốc tịch.....

Ngày tháng năm sinh:.....Giới tính.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Là đại diện hợp pháp của (tổ chức)

(theo giấy ủy quyền kèm theo)

Đang sở hữu.....cổ phần (bằng chữ.....)

và là đại diện ứng cử.....cổ phần của (tên cá nhân, tổ chức):

.....

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện ứng cử làcổ phần (bằng chữ

.....) tương đương với% vốn điều lệ

của Công ty.

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam, tôi đăng ký tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025.

Nếu trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam

Ứng cử viên
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam

Tôi tên là:.....Quốc tịch.....
Ngày tháng năm sinh:.....Giới tính.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số điện thoại liên lạc:.....
Là đại diện hợp pháp của (tổ chức)
(theo giấy ủy quyền kèm theo)
Đang sở hữu.....cổ phần (bằng chữ.....)
và là đại diện ứng cử.....cổ phần của (tên cá nhân, tổ chức):
.....
Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện ứng cử làcổ phần (bằng chữ
.....) tương đương với% vốn điều lệ
của Công ty.

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam, tôi đăng ký tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025.

Nếu trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam

Ứng cử viên
(ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề cần biểu quyết sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phân phối lợi nhuận năm 2019:

Các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 188,859 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 4,43 tỷ đồng
- Phân phối lợi nhuận : Không.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và cổ tức năm 2020:

Các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng : 367,955 tỷ đồng
- Doanh thu : 389,319 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 5,001 tỷ đồng
- Cổ tức : Không chia.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và BKS

HĐQT kính trình ĐHCĐ việc quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2019 là 768.765.275đ (bảy trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn hai trăm bảy mươi hai đồng) và đề xuất mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2020 như sau:

STT	Chức danh	Tiền lương/tháng	Thù lao/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	52.000.000	18.000.000	
2	Thành viên HĐQT	37.000.000	6.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	22.000.000	3.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	12.000.000	1.800.000	

5. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

5.1 Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam là 5 thành viên HĐQT: gồm 3 Thành viên HĐQT và 2 Thành viên HĐQT độc lập.

5.2 Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam là 3 thành viên.

6. Ủy quyền cho HĐQT:

1.1 Lựa chọn thời điểm để quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu, thoái vốn tại một số Công ty con, Công ty liên kết.

1.2 Cam kết đảm bảo bằng cổ phần Công ty con, thoái vốn hoán đổi nghĩa vụ Công ty Mẹ (Meco) để trả nợ cho nhà Cung cấp thay cho các Công ty Con.

1.3 Lựa chọn thời điểm bán cổ phiếu quỹ, cổ phiếu đầu tư không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán; bán phần tài sản còn lại của Công ty tại Dự án 102 Trường Chinh để trả nợ và được huy động vốn của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành hoặc nguồn khác với lãi suất tương đương ngân hàng tại thời điểm để Công ty giải quyết cơ cấu tài chính.

1.4 Xử lý các nợ phải thu khó đòi bằng nguồn trích lập dự phòng theo đúng quy định của pháp luật

1.5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020:

❖ **Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A & C tại Hà Nội**

Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

❖ **Công ty TNHH kiểm toán BDO**

Địa chỉ: tầng 20 tòa nhà ICON 4, số 243 Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

❖ **Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội.**

Địa chỉ: số 3, ngõ 1295, đường Giải phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

❖ **Hoặc đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty đủ điều kiện do Bộ tài chính quy định.**

7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự, thủ tục làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2020 phù hợp với quy định của pháp luật).

Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *AB*
CHỦ TỊCH HĐQT



AB
Nguyễn Ngọc Bình



Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2019
PHƯƠNG ÁN TRẢ LƯƠNG, THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2020**

I. Thù lao đã chi năm 2019:

1. Tổng thù lao của Hội đồng quản trị đã thực hiện năm 2019: 706.197.275đ.

1.1. Tiền lương Hội đồng quản trị:

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	TIỀN LƯƠNG KẾ HOẠCH	TIỀN LƯƠNG THỰC HIỆN = 79% TLKH	GHI CHÚ
1	Nguyễn Ngọc Bình	Chủ tịch HĐQT	624.000.000	492.897.275	Chuyên trách

1.2. Thù lao hội đồng quản trị:

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THÙ LAO KẾ HOẠCH	THÙ LAO THỰC HIỆN = 79% TLKH	GHI CHÚ
	Tổng tiền thù lao		216.000.000	213.300.000	
1	Nguyễn Ngọc Hưng	Ủy viên HĐQT	72.000.000	56.880.000	Không chuyên trách
2	Nguyễn Văn Huyền	Ủy viên HĐQT	72.000.000	56.880.000	Không chuyên trách
3	Trần Hải Anh	Ủy viên HĐQT	72.000.000	56.880.000	Không chuyên trách
4	Đỗ Quang Tuấn	Ủy viên HĐQT	54.000.000	42.660.000	Không chuyên trách

2. Tổng thù lao của Ban kiểm soát đã thực hiện năm 2019: 62.568.000đ.

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THÙ LAO KẾ HOẠCH	THÙ LAO THỰC HIỆN = 79% TLKH	GHI CHÚ
	Tổng tiền thù lao		79.200.000	62.568.000	
1	Nghiêm Thị Mai Hoa	Trưởng BKS	36.000.000	28.440.000	Không chuyên trách
2	Nguyễn Tiến Hiền	Thành viên BKS	21.600.000	17.064.000	Không chuyên trách
3	Hoàng Thị Kim Anh	Thành viên BKS	21.600.000	17.064.000	Không chuyên trách

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020:

STT	Chức danh	Tiền lương/tháng	Thù lao/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	52.000.000	18.000.000	
2	Thành viên HĐQT	37.000.000	6.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	22.000.000	3.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	12.000.000	1.800.000	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG
VIỆT NAM
Hà Nội
Nguyễn Ngọc Bình

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2015 - 2020
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025.**

Kính trình: **Đại hội cổ đông Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam (MECO) xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2015 - 2020 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm một số nội dung chính như sau:

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

Trong 5 năm vừa qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, do ứ đọng vốn tại các công trình dở dang, đặc biệt là các công trình có vốn ngân sách, hạn mức ngân hàng cắt giảm. HĐQT đã có những giải pháp để đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty dần đi vào ổn định để làm đòn bẩy phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Đôi diện với nhiều khó khăn thách thức nhưng trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị đã luôn bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các chỉ đạo kịp thời cho từng giai đoạn nhằm ổn định sản xuất nhằm chuẩn bị cho giai đoạn phát triển 2020-2025.

I. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Thực hiện chiến lược ổn định sản xuất để phát triển với các nhóm giải pháp:

1.1. Về sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục triển khai các dự án do Công ty đang là chủ đầu tư hiện đang bị dừng dẫn tiến độ.
- Tiếp tục thực hiện các hợp đồng đã ký: triển khai thi công các công trình vốn ngân sách đã có kế hoạch vốn.
- Mở rộng phát triển thị phần lĩnh vực cơ điện đặc biệt là sản phẩm cơ khí thủy công.
- Tập trung hoàn thành một số các hạng mục còn lại của dự án 102 Trường Chinh.

1.2. Về tài chính:

Xử lý dứt điểm các khoản vay để nâng hạng nhóm tín dụng, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, rà soát thanh lý các thiết bị không còn nhu cầu sử dụng.

1.3. Cập nhật, tiếp cận, bám sát chính sách của Nhà Nước và địa phương để phát triển mở rộng đầu tư lĩnh vực điện năng và Bất động sản làm tiền đề cho giai đoạn phát triển 2020 - 2025.

2. Nâng cao công tác quản trị điều hành:

2.1 Thực hiện việc quản lý tập trung nhằm tăng cường năng lực điều hành sản xuất kinh doanh, tập trung trí tuệ, sức mạnh quản lý để đạt kết quả tối ưu với chi phí thấp nhất.

2.2 Hoàn thiện cơ chế chính sách đổi mới công tác quản trị nội bộ: phân định rõ quyền hạn trách nhiệm của Hội đồng quản trị, tổng giám đốc trong công tác quản trị và điều hành.

2.3 Triển khai rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực của Công ty, thực hiện định biên lại các đơn vị trực thuộc; Xây dựng triển khai thực hiện các quy định thực hiện và báo cáo kết quả công việc trong toàn hệ thống để nâng cao năng suất lao động.

2.4 Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tại các công trình, dự án công ty đang đầu tư và thi công.

II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH SXKD NHIỆM KỲ 2015 - 2020.

1. Kết quả hoạt động quản trị:

1.1 *Kết quả quản trị sản xuất:*

1.1.1. Về đầu tư Bất động sản và điện năng:

- Hoàn thành đưa vào vận hành khai thác dự án “ Nhà máy thủy điện Nậm Hóa 2”.
- Đã và đang tập trung tối đa các nguồn lực để thi công công trình Thủy điện Nậm Hóa 1 công suất 18 MW có tổng mức đầu tư 897 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành và phát điện trong năm 2020.
- Tiếp tục triển khai đầu tư và thi công dự án Thủy điện Khánh Khê 7MW với tổng mức đầu tư 269 tỷ đồng; dự án thủy điện Suối Choang 4MW, tổng mức đầu tư 145 tỷ đồng.
- Dự án BĐS 102 Trường Chinh (Meco Complex): đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, văn bản pháp lý để xin chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán; tiếp tục trình phê duyệt làm chủ đầu tư trường học trên ô đất 3.000m² tại dự án 102 Trường Chinh.
- Đã thực hiện xúc tiến đầu tư dự án: Nhà máy điện mặt trời Hồng Phong 11.1 công suất 50MW tại xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Tổng mức đầu tư dự kiến khoản 1.113 tỷ đồng.
- Đã và đang thực hiện xúc tiến quản lý thi công (Tổng thầu) Công trình thủy điện Bình Long tại Cao Bằng.

1.1.2. Về thi công xây lắp:

- Thực hiện thi công xây lắp các công trình Thủy điện Suối Choang với giá trị 77,389 tỷ; Thủy điện Nậm Hóa 1 với giá trị 209,486 tỷ; Thủy điện Khánh Khê với giá trị 31,845 tỷ.

- Đang tiếp tục triển khai thực hiện thi công thi công gói thầu thầu số 20: Đập chính Sông Cái và Đập phụ số 1 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ tỉnh Ninh Thuận với tổng giá trị thực hiện là 91 tỷ đồng.
- Thực hiện công tác chuẩn bị để tiếp tục triển khai thi công Công trình hồ chứa nước bản mòng – Sơn La với tổng giá trị thực hiện dự kiến trên 80 tỷ đồng.

1.1.3. Về sản xuất chế tạo cơ - điện:

- Trong năm năm qua Công ty đã thực hiện chế tạo và lắp đặt toàn bộ phần cơ khí thủy công tại các công trình Thủy điện Bản Hồ, thủy điện Khánh Khê, thủy điện Nậm Hóa 1, thủy điện Nậm hóa, Công trình Nậm Mạ, Công trình thủy điện Sập Việt với tổng giá trị sản lượng 271,998 tỷ đồng

1.2. Kết quả công tác quản trị tài chính:

- Để tăng cường nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đã thực hiện thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Thủy điện Thác Xăng; điều chỉnh tỷ lệ góp vốn tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Meco.
- Công ty Mẹ đã hoàn thành trả hết nợ vay tại Ngân hàng, hiện tại công ty Mẹ không còn dư nợ tại các ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
- Đã thực hiện việc trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu khó đòi với tổng số tiền là 309 tỷ đồng.

2. Đánh giá nguyên nhân không đạt của chỉ tiêu lợi nhuận đã đặt ra:

- Hoạt động đầu tư các dự án năng lượng thường gặp một số nguyên nhân khách quan như địa chất, thời tiết, chính sách dẫn đến thời gian đầu tư bị kéo dài, suất đầu tư tăng do đó hoạt động đầu tư chưa sinh lời trong giai đoạn ngắn.
- Việc thu hồi công nợ chưa có giải pháp triệt để, hiệu quả, số nợ còn phải thu là **360.246.513.315đ** (ba trăm sáu mươi tỷ, hai trăm bốn mươi sáu ngàn, năm trăm mười ba ngàn, ba trăm mười lăm đồng) trong đó đã thực hiện trích lập dự phòng **278,9 tỷ đồng**.
- Một số công trình vốn ngân sách nhà nước bị dừng giãn dẫn tới doanh thu và lợi nhuận kế hoạch bị sụt giảm.
- Các biến động bất ổn của môi trường kinh doanh trong nước đặc biệt là sự ảnh hưởng trong lĩnh vực kinh doanh Bất động sản và xây dựng đã làm tác động không nhỏ đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 Hội đồng quản trị đã nỗ lực duy trì ổn định sản xuất và chuẩn bị các nguồn lực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 phát triển bền vững theo chiều sâu, cụ thể:

1. Tầm nhìn:

Trở thành Tập đoàn Năng lượng và Bất động sản. Phân đấu đến năm 2050 là chủ 500MW các loại điện năng và 500.000m² Bất động sản.

2. Sứ Mệnh:

Mang đến các sản phẩm an toàn về năng lượng và bất động sản bằng giá trị chân thực của trí tuệ.

3. Chiến lược:

3.1 Đối với các công tác sản xuất:

- Tìm kiếm tập trung nhận các công trình xây dựng liên quan chặt chẽ đến các vấn đề đầu tư 2 lĩnh vực: Năng lượng và bất động sản với phương châm: tăng cường khoa học kỹ thuật vào quản trị sản xuất nhằm đạt đến yếu tố: tốc độ nhanh nhất với chất lượng tốt nhất.
- Công nghiệp hóa quản trị toàn bộ hệ thống:
- + Thống nhất hóa: Thống nhất các quy trình quản trị (quản trị hiệu quả, quản trị tài chính, quản trị nhân sự) bằng phương pháp quản trị tập trung giai đoạn 1 trên toàn hệ thống (bước đầu lại tại công ty mẹ MECO và các công ty con), đưa ra các quy trình quản trị thống nhất mang tính dân chủ cao nhất.
- + Diễn hình hóa: Từ các quy trình thống nhất, diễn hình hóa tại các dự án sản xuất, các quy trình thực hiện cụ thể, nhằm đạt được mục tiêu ứng dụng quy trình chuẩn nhuyễn trên toàn hệ thống.
- + Tiêu chuẩn hóa: Sau khi có các áp dụng thực tiễn, sau tối đa thời gian 2 năm, sẽ được tiêu chuẩn hóa lại bằng ISO một cách thực tiễn nhất, và áp dụng sử dụng hoàn toàn bằng công nghệ trong quản trị sản xuất.

3.2. Đối với các công tác đầu tư:

- Chỉ lựa chọn đầu tư các dự án liên quan đến 2 lĩnh vực: Năng lượng và bất động sản. Chú trọng vào các dự án đầu tư kết nối được 2 lĩnh vực này với nhau để làm nổi bật hiệu quả giá trị đầu tư: Đó là các dự án thủy lợi thủy điện, điện mặt trời nhưng có thể kết hợp đầu tư bất động sản và các dự án bất động sản nhưng hoàn toàn phù hợp và có thêm hiệu quả nếu đầu tư quản lý phần năng lượng (điện, nước). Hiệu quả tập trung trong quá trình sản xuất và quản lý đầu tư (yếu tố nghề) nếu cần thiết, sẽ từng bước thận trọng bổ sung đầu tư yếu tố công nghệ với lựa chọn phù hợp: Công nghệ thích hợp.
- Lựa chọn các dự án đầu tư với giá trị đầu tư vừa phải trong tầm kiểm soát và năng lực tài chính hiện có, tăng cường, chấp nhận góp vốn, phát hành trái phiếu dự án, thậm chí với tiêu chí chỉ cần kiểm soát dự án qua yếu tố kỹ thuật, không cần kiểm soát toàn bộ dự án bằng tài chính.

4. Kế hoạch 5 năm 2020 - 2025.

4.1 Giai đoạn từ năm 2020 - 2021:

- Đối với sản xuất: Sản lượng và doanh thu sản xuất tăng trưởng tối thiểu 20%, lợi nhuận tăng trưởng tối thiểu 20%. Đảm bảo đủ nguồn chi trả chi phí trên toàn hệ thống với quỹ lương tăng trưởng 20%; Mở rộng phát triển thị phần lĩnh vực Cơ khí đặc biệt là sản phẩm cơ khí phục vụ xây dựng dân dụng (ống, hộp mạ kẽm...).
- Đối với đầu tư: Hoàn thành xong quá trình chuẩn bị đầu tư của tối thiểu 100 MW Năng lượng và dự án khoảng 30.000 m² sàn bất động sản.
- Đối với tài chính: Xử lý hoàn thành nợ thuế; Nâng hạng nhóm tín dụng, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, rà soát thanh lý các thiết bị không còn nhu cầu sử dụng.

4.2 Giai đoạn từ năm 2022 - 2023:

- Đối với sản xuất: Sản lượng và doanh thu sản xuất tăng trưởng tối thiểu 10%, lợi nhuận sản xuất tăng trưởng tối thiểu 20%. Đảm bảo đủ nguồn chi trả trên toàn hệ thống.
- Đối với đầu tư: Hoàn thành cơ bản đầu tư của ít nhất 100 MW thủy điện, và 50.000 m² sàn bất động sản.
- Đối với tài sản: thu hồi được lượng tài sản tương đương với giá trị tài sản MECO sở hữu trong giai đoạn 2010 - 2015 đặc biệt là đối với dự án Dương Nội.
- Đối với tài chính: bắt đầu thu hồi đầu tư qua các dự án đầu tư.

4.3 Giai đoạn từ năm 2024 - 2025:

- Đối với sản xuất: Tập trung vào các dự án công ty trực tiếp làm chủ đầu tư, tuy nhiên doanh thu toàn hệ thống vẫn đảm bảo tăng trưởng tối thiểu 10%, lợi nhuận sản xuất tăng trưởng 20%.
- Đối với Đầu tư: Chuẩn bị đủ cho quá trình đầu tư trong nhiệm kỳ mới với ít nhất 100 MW năng lượng và 150.000 m² bất động sản.
- Đối với tài chính: Chuẩn bị đủ năng lực tài chính đảm bảo cho tối thiểu các dự án đầu tư.
- Đưa cổ phiếu MCG đạt về giá trị 10.000đ và bắt đầu trả cổ tức./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG
VIỆT NAM**

Nguyễn Ngọc Bình



Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

Kính trình: Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Cơ điện & Xây dựng Việt Nam

Ban điều hành (BDH) Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam (MECO) xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần sau:

1. Thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh, thương mại năm 2019;
2. Kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh, thương mại năm 2020.

Nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện các mặt hoạt động của Công ty.

Tổng kết năm 2019 Công ty đã thực hiện được kết quả sản xuất kinh doanh được thể hiện qua bảng số liệu các chỉ tiêu sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		
		Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% Hoàn thành kế hoạch
	A	1	2	3= 2/1
1	SẢN LƯỢNG	276,934	153,082	55%
-	Xây dựng và Sx Công nghiệp	217,508	110,176	51%
-	Thương mại và dịch vụ	26,759	25,790	96%
-	Kinh doanh sản xuất điện	32,667	17,116	52%
2	DOANH THU	375,118	118,938	32%
-	Xây dựng và Sx Công nghiệp	248,152	69,417	28%
-	Thương mại và dịch vụ	94,299	32,405	34%
-	Kinh doanh sản xuất điện	32,667	17,116	52%
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	11,00	4,422	40%

Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính như sau:

1.1. Thi công thủy điện:

- Công trình thủy điện Nậm Hóa 1, tỉnh Sơn La: Công suất lắp máy 18MW. Dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2020.
- Công trình thủy điện Khánh Khê, tỉnh Lạng Sơn: Công suất lắp máy 7MW. Hoàn thành trong quý II năm 2020.
- Công trình thủy điện Suối Choang, tỉnh Nghệ An: Công suất lắp máy 5MW. Dự kiến hoàn thành trong quý III năm 2020.

1.2. Kinh doanh điện: Do doanh thu từ phát điện của nhà máy thủy điện Nậm Hóa 2 mang lại.

1.3. Sản xuất cơ khí: Trực tiếp sản xuất và thi công phần cơ khí thủy công công trình thủy điện Nậm Hóa 1, công trình thủy điện Khánh Khê và một số công trình khác.

1.4. Đầu tư các dự án:

a. Dự án BĐS 102 Trường Chinh (Meco Complex) đã hoàn thành từ năm 2014 tiếp tục mang lại nguồn thu cho công ty trong công tác cho thuê văn phòng, thương mại, kinh doanh điện; Đang hoàn thiện các giấy tờ văn bản pháp lý xin chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán.

b. Tiếp tục thực hiện đầu tư vào dự án thủy điện Nậm Hóa 1.

2. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Năm 2019, Công ty chưa hoàn thành được các chỉ tiêu đề ra tại Đại hội cổ đông năm 2018 là do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Tình hình thời tiết tại các địa phương có công trình công ty đang triển khai thi công biến đổi phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

+ Địa chất tại công trình có một số thay đổi so với khảo sát thiết kế ban đầu làm gia tăng chi phí và kéo dài thời gian thi công.

+ Các chính sách tại địa phương liên quan đến hoạt động đầu tư chính sách về giải phóng mặt bằng cho các dự án khó khăn phức tạp, kéo dài thời gian hoàn thành công trình ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ hoàn thành dự án, tăng chi phí, thời hạn vay và trả nợ... của doanh nghiệp.

+ Ảnh hưởng bởi sự tác động của một số phong tục, tập quán, văn hóa tại địa phương nơi có các công trình công ty thi công cũng là nguyên nhân lớn tác động đến việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty đã đề ra.

+ Ngoài ra, sự bất ổn của môi trường kinh doanh trong nước đặc biệt là sự ảnh hưởng trong lĩnh vực kinh doanh Bất động sản và xây dựng.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công tác thu hồi công nợ quá yếu và gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến thiếu hụt vốn lưu động đảm bảo tiến độ thi công theo cam kết.

+ Trong năm công ty đang kiện toàn phương pháp quản lý, tổ chức thi công... bước đầu chưa đạt được kết quả như mong muốn.

+ Một số công trình dự án (Công ty làm tổng thầu thi công) chưa thu xếp kịp vốn để đẩy nhanh tiến độ như: Công trình thủy điện Suối Choang, công trình thủy điện Khánh Khê;

+ Doanh thu của lĩnh vực kinh doanh bất động sản không hoàn thành kế hoạch là do công ty chưa thực hiện xong thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán.

+ Công tác phân tích lập kế hoạch, cân đối nguồn vốn phục vụ các dự án còn chưa đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án, công trình.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

Căn cứ vào khả năng, năng lực SXKD của công ty và các hợp đồng đã kí với đối tác, HĐQT và BDH Công ty xây dựng kế hoạch SXKD cho năm tài chính 2020 (niên độ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến hết 31/12/2020) như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		
		Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với kế hoạch năm
	A	1	2	3= 2/1
1	SẢN LƯỢNG	153,082	367,955	240%
-	Xây dựng và Sx Công nghiệp	110,176	251,161	228%
-	Thương mại và dịch vụ	25,790	75,794	294%
-	Kinh doanh sản xuất điện	17,116	41,000	240%
2	DOANH THU	118,938	389,319	327%
-	Xây dựng và Sx Công nghiệp	69,417	272,525	393%
-	Thương mại và dịch vụ	32,405	75,794	234%
-	Kinh doanh sản xuất điện	17,116	41,000	240%
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	4,422	5,000	113%

Để thực hiện thành công kế hoạch nêu trên, HĐQT và BDH Công ty đề ra các giải pháp cần thiết để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 2020, cụ thể sau:

1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty

1.1. Về điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tập trung chỉ đạo và điều hành thi công xây lắp Dự án thủy điện Nậm Hóa 1, hoàn thành và phát điện thương mại trong quý 2 năm 2020.
- Đẩy mạnh công tác xây lắp hai dự án thủy điện Suối Choang và dự án thủy điện Khánh Khê, hoàn thành trong quý 2 năm 2020.
- Tập trung chỉ đạo và điều hành thi công xây lắp Dự án Hồ chứa nước Bản Mòng tỉnh Sơn La, hoàn thành đến 31/12/2020.
- Tập trung chỉ đạo tốt công tác chuẩn bị và công tác điều hành để tổng thầu thi công công trình thủy điện Bình Long tỉnh Cao Bằng vào đầu quý 3 năm 2020.
- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh thời gian hoàn thiện thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng khối văn phòng thành nhà ở để bán.

1.2. Đầu tư 2020

- Tiếp tục xin đầu tư và điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng ô đất 3.000m² tại dự án 102 Trường Chinh.
- Tiếp tục đầu tư: nhà máy thủy điện Nậm Hóa 1.

1.3. Về công tác tài chính

- Cân đối tài chính kịp thời, ưu tiên các dự án trọng điểm và có hiệu quả rõ ràng.

- Thành lập HĐQT phê duyệt, bổ sung nhân sự, công cụ biện pháp cho Ban thu hồi công nợ nhằm tăng cường hiệu quả của công tác thu hồi công nợ.
- 2. Hoàn thiện hệ thống quản lý và nhân sự Công ty**
 - Tiếp tục xây dựng văn hóa và giữ vững thương hiệu Meco.
 - Hoàn thiện quy chế tài chính, quy chế khoán quản, quy chế lương thưởng.
- 3. Công tác quản trị**
 - Quản trị Nhân sự: Theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phân công quản lý phụ trách theo lĩnh vực, ngành, khối nhằm đánh giá chính xác năng lực và hiệu quả thực hiện công việc.
 - Quản trị tài chính:
 - + Xây dựng kế hoạch tài chính gắn liền với công tác quản trị chi phí, quản trị rủi ro của từng dự án.
 - + Tổ chức huy động nguồn vốn đảm bảo cho kế hoạch sản xuất kinh doanh mà đại hội cổ đông đã thông qua bằng nhiều kênh khác nhau để giảm thiểu tối đa chi phí vốn.
 - Quản trị tài sản: Xây dựng kế hoạch sử dụng tài sản phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh, kiên quyết xử lý các tài sản khai thác không hiệu quả.
 - Quản trị kế hoạch sản xuất: Bám sát chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm đã được ĐHCĐ phê duyệt, xây dựng kế hoạch sản xuất ngắn hạn từng tháng, từng quý để phát hiện và điều chỉnh kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.
 - Quản trị đầu tư: Đánh giá cụ thể lợi ích của từng dự án đầu tư trong từng giai đoạn, xác định những chi phí cơ hội và những rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra đối với từng dự án để có những quyết định đầu tư hiệu quả ./.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.KH&ĐT.



TÔNG GIÁM ĐỐC
Trần Hải Anh

Số: 01./BC-MECO-BKS

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020)

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam, Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần cơ điện và Xây dựng Việt Nam trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm 3 nội dung như sau:

1. Tình hình hoạt động của ban kiểm soát năm 2019.
2. Kết quả giám sát các mặt hoạt động năm 2019
3. Kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện kế hoạch của Công ty năm 2019, đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị thành viên trong Công ty. Trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro; thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với Ban lãnh đạo, ban điều hành Công ty và các đơn vị;

Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành;

Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự, thủ tục hồ sơ các Dự án đầu tư của Công ty;

Năm 2019 lựa chọn công ty kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A& C tại Hà Nội theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh (quý, 6 tháng và một năm) của Công ty, xem xét các chỉ số, tỷ trọng.

Tham gia rà soát kiểm tra một số công trình công ty đang triển khai thi công như : Nậm Hóa 1, Khánh Khê, Suối Choang, Tân Mỹ

Tham gia quyết toán năm các công trình, đơn vị phụ thuộc trong công ty cùng ban điều hành và các phòng ban trong công ty.

Tham gia tất cả các cuộc họp và giao ban của ban điều hành và HĐQT.

PHẦN II . KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2019.

I. Công tác quản lý, điều hành của Công ty.

1. Hội đồng quản trị

+ Các hoạt động của HĐQT năm 2019 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đẩy mạnh công tác giám sát các hoạt động của ban Tổng giám đốc , tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng nghị quyết của Hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

+ Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các nghị quyết , quyết định kịp thời trên cơ sở tình hình thực tế của Công ty nhằm đưa công ty phát triển đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

+ Chỉ đạo ban điều hành rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực của Công ty, thực hiện công tác định biên và giảm biên trong toàn Công ty.

+ Thực hiện cơ chế quản trị, xiết chặt kỷ luật, làm việc tập trung tại VP Công ty mẹ, tạo sự liên kết trong công việc và hiệu quả công việc giữa các phòng ban với các Công ty con trong toàn Công ty.

+ Chỉ đạo ban điều hành xây dựng và ban hành Quy chế trả lương phù hợp nhằm thu hút và duy trì nguồn nhân lực của Công ty.

Trong năm 2019, Công ty đã không hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại đại hội cổ đông

Ban điều hành Công ty:

- Hoạt động của Công ty được Ban điều hành triển khai thực hiện trên cơ sở nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty:

Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực, có nhiều cố gắng để hoàn thành các nhiệm vụ, đã có các giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, bám sát các dự án.

Đã tập trung nguồn lực tối đa để thi công công trình Thủy điện Nậm Hóa 1 công suất 18MW tổng mức đầu tư 540 tỷ đồng; dự kiến hoàn thành phát điện thương mại cuối năm 2019 nhưng đã không đạt kế hoạch nguyên nhân do phải ngừng thi công 3 tháng đầu năm do thủ tục về thẩm định thiết kế và công tác giải phóng mặt bằng còn rất nhiều khó khăn do dự án nằm trên 2 tỉnh Sơn la và Điện Biên, diện tích thu hồi đất lớn phải trình Thủ tướng phê duyệt;

Tập trung nguồn lực để hoàn thành và phát điện thương mại thủy điện Khánh Khê và dự án thủy điện Suối Choang.

Chuẩn bị các nguồn lực để thi công tiếp công trình Bản Mòng – Sơn La và công trình Bình Long- Cao bằng

Kinh doanh nhà máy thủy điện Nậm Hóa 2 doanh thu đạt 18,186 tỷ đồng.

Trực tiếp sản xuất và thi công cơ khí các công trình mà Công ty đầu tư.

Đảm bảo nguồn vốn đối ứng để hoàn thành dự án thủy điện Nậm Hóa 1

Dự án BDS 102 Trường Chinh tiếp tục khai thác mảng thuê văn phòng, thương mại, kinh doanh điện; đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý xin chuyển đổi một phần chức năng tòa văn phòng sang nhà ở để bán .

Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn tại các công trường Công ty thi công, đảm bảo nguyên tắc bảo tồn .

Công tác vật tư gắn với sản lượng thực hiện tại các công trường được tập trung về một mối quản lý . Do vậy công tác cung ứng, quản lý , giám sát ở các công trường hiệu quả hơn trước.

Hoạt động của BDH Công ty trong năm 2019 chưa hoàn thành được các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông năm 2019 đã đề ra.

+ Mặc dù không hoàn thành kế hoạch đề ra; nhưng kết quả kinh doanh đã có lãi , tổng lợi nhuận sau thuế là:4.42 tỷ đồng đây là 1 tín hiệu tốt cho công tác SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo

Nguyên nhân khách quan :

Năm 2019 là 1 năm gặp hạn hán nghiêm trọng trong cả nước, các sông suối đều cạn kiệt, lượng nước về nguồn giảm mạnh dẫn đến không đủ phát điện cho Nhà máy Nậm hóa 2

Trong năm 2019 Nhà máy Nậm Hóa 2 doanh thu giảm 12 tỷ so với năm 2018

Đây cũng là nguyên nhân chính dẫn đến không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019 mà đại hội đồng cổ đông đề ra.

Các chính sách tại địa phương liên quan đến hoạt động đầu tư còn nhiều bất cập, nhất là công tác giải phóng mặt bằng dự án đã ảnh hưởng lớn đến thời gian hoàn thành dự án Nậm Hóa 1 dự kiến hoàn thành phát điện thương mại cuối năm 2019 nhưng đã không đạt kế hoạch .

Nguyên nhân chủ quan:

Chưa thu xếp đủ vốn để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình Khánh Khê, Suối Choang v.v..

Chưa hoàn thành thủ tục pháp lý các căn hộ HH1B để bán tăng doanh thu

Chi phí tài chính vẫn cao, đặc biệt là chi phí tài chính do nợ ngân hàng vẫn cao

Tiếp tục công tác thu hồi vốn tại các công trình còn nợ đọng. Nhưng số nợ thu hồi còn chậm tỷ lệ thu hồi nợ tồn đọng không đáng kể .

II. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2019

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về các công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng Công ty cung cấp được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A & C Hà Nội kiểm toán, kiểm tra chấp thuận , có ý kiến ngoại trừ, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét đánh giá sau:

Báo cáo tài chính hợp nhất được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm 31/12/2019 được Chi nhánh Công ty TNHH

Kiểm toán và tư vấn A & C tại Hà Nội kiểm toán, kiểm tra chấp thuận và có ý kiến ngoại trừ :
 Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 và 01 tháng 01 năm 2019, một số khoản nợ phải thu (bao gồm: phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu khác) và nợ phải trả (bao gồm: phải trả người bán, phải trả khác) chưa được đối chiếu đầy đủ, với giá trị lần lượt là 79.161.425.235 VND (số đầu năm: 87.280.362.818 VND) và 183.055.021.038 VND (số đầu năm: 176.509.517.277 VND). Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi chưa thu thập đầy đủ thư xác nhận hoặc không thể kiểm tra bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đối với số dư các khoản nợ phải thu và nợ phải trả này. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về các số dư chưa được đối chiếu nêu trên, cũng như ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác trong Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tập đoàn (nếu có).

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đồng thời phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

1/ Tình hình tài chính của Công ty năm 2019

	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		670,887,927,046	677,226,668,132
Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4,271,078,526	6,741,307,327
Tiền	111	V.1	4,271,078,526	6,741,307,327
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		10,739,252,000	10,265,017,600
Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	342,250,000	342,250,000
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(102,998,000)	(77,232,400)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2d	10,500,000,000	10,000,000,000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		360,246,513,315	350,879,028,851
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	406,751,818,101	398,082,927,951
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	57,063,089,539	64,259,629,494
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	7,500,000,000	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	198,490,333,698	197,115,268,466
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(309,822,734,085)	(308,842,803,123)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		264,006,062	264,006,062
Hàng tồn kho	140	V.8	289,924,018,961	307,423,486,674
Hàng tồn kho	141		377,829,376,510	394,117,161,165
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(87,905,357,549)	(86,693,674,491)
Tài sản ngắn hạn khác	150		5,707,064,244	1,917,827,680
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	59,971,978	57,616,409
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5,647,092,266	1,860,211,271
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,065,158,190,565	988,104,550,241
Tài sản cố định	220		424,197,064,767	500,346,333,067
Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	424,197,064,767	500,346,333,067

<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(165,272,605,119)	(133,862,938,465)
Tài sản dở dang dài hạn	240		634,381,457,083	458,409,037,544
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	634,381,457,083	458,409,037,544
Đầu tư tài chính dài hạn	250		6,291,470,000	29,195,062,944
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	-	27,395,062,944
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	9,891,470,000	5,400,000,000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	(3,600,000,000)	(3,600,000,000)
Tài sản dài hạn khác	260		288,198,715	154,116,686
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	215,145,887	73,074,440
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	73,052,828	81,042,246
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1,736,046,117,611	1,665,331,218,373
NỢ PHẢI TRẢ	300		1,270,051,135,383	1,266,258,980,295
Nợ ngắn hạn	310		603,540,456,447	637,964,657,213
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	256,279,237,691	230,368,664,000
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	55,892,232,724	73,921,029,099
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	23,200,607,601	31,298,301,493
Phải trả người lao động	314		2,029,906,645	1,733,311,214
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	111,461,766,744	139,503,327,150
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a	110,223,801,163	115,786,725,724
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	35,650,623,346	35,922,643,000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	8,802,280,533	9,430,655,533
Nợ dài hạn	330		666,510,678,936	628,294,323,082
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.17	-	11,681,086,486
Phải trả dài hạn khác	337	V.18b	216,010,625,000	216,010,625,000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	449,850,053,936	399,952,611,596
Trái phiếu chuyển đổi	339	V.20	650,000,000	650,000,000
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		465,994,982,228	399,072,238,078
Vốn chủ sở hữu	410	V.22	465,994,982,228	399,072,238,077
Vốn góp của chủ sở hữu	411		575,100,000,000	575,100,000,000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>575,100,000,000</i>	<i>575,100,000,000</i>
Thặng dư vốn cổ phần	412		32,960,749,348	32,960,749,348
Cổ phiếu quỹ	415		(73,426,398,513)	(73,426,398,513)
Quỹ đầu tư phát triển	418		28,817,258,755	28,817,258,755
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(316,624,523,464)	(328,087,683,256)
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>(327,974,184,765)</i>	<i>(328,087,683,256)</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>11,349,661,301</i>	<i>-</i>
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		219,167,896,102	163,708,311,743
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1,736,046,117,611	1,665,331,218,373

(Nguồn : Trích BCTC hợp nhất năm 2019)

2/ Kết quả SXKD năm 2019

CHỈ TIÊU			Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01 VI.1	118,938,393,242	106,763,668,658
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	118,938,393,242	106,763,668,658
4.	Giá vốn hàng bán	11 VI.2	91,561,655,519	153,079,497,186
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	27,376,737,723	(46,315,828,528)
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21 VI.3	1,668,252,503	3,216,690,261
7.	Chi phí tài chính	22 VI.4	15,405,243,830	21,098,940,484
	Trong đó: chi phí lãi vay	23	15,259,731,526	19,686,747,678
8.	Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24 V.2b	(1,287,577,833)	45,235,508
9.	Chi phí bán hàng	25	-	1,550,150
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26 VI.5	5,937,278,748	100,987,957,965
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	6,414,889,815	(165,142,351,358)
12.	Thu nhập khác	31 VI.6	322,702,987	9,514,169,836
13.	Chi phí khác	32 VI.7	2,307,550,971	301,051,785
14.	Lợi nhuận khác	40	(1,984,847,984)	9,213,118,051
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	4,430,041,831	(155,929,233,307)
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	-	66,905,346
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52 V.12	7,989,418	(73,052,828)
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	4,422,052,413	(155,923,085,825)
19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	11,349,661,301	(154,103,496,772)
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	(6,927,608,888)	(1,819,589,053)
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70 VI.8	218	(2,961)
22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71 VI.8	218	(2,961)

(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2019)

Như vậy, năm 2019, chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận không đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đưa ra; ban kiểm soát đánh giá như sau:

1/Hoạt động SXKD của Công ty đã không đạt kế hoạch đề ra, nhưng hoạt động SXKD đã có lãi

2/ Một số công trình xây dựng đã hoàn thành nhưng chưa thể quyết toán và thu hồi được vốn do một số Chủ đầu tư không quyết toán và chiếm dụng vốn của nhà thầu.

Ban điều hành mặc dù đã triển khai công tác thu hồi công nợ nhưng chưa có hiệu quả rõ rệt; chưa có biện pháp hữu hiệu để công tác thu hồi công nợ được tốt hơn. Chi phí SXKD dở dang và nợ phải thu còn chiếm tỷ lệ lớn.

3/ Hàng tồn kho vẫn còn tồn đọng lớn, nhất là Chi phí SXKD dở dang của các công trình không nghiệm thu được.

4/Nợ xấu chiếm tỷ lệ lớn trong tổng nợ phải thu 309 tỷ/338 tỷ

II. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Từ những đánh giá và kiến nghị về kết quả hoạt động nêu trên, Ban Kiểm soát đề nghị

Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành Công ty Công ty về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 đã trình Đại hội.

Kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty

Trên cơ sở các vấn đề trên, để từng bước nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1/ Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo quyết liệt công tác nghiệm thu khối lượng dở dang, thanh quyết toán và thu hồi vốn nhất là công nợ phải thu tồn đọng và giá trị khối lượng dở dang chưa nghiệm thu tại các công trình, nhằm đảm bảo dòng tiền và nâng cao hiệu quả hoạt động sử dụng vốn của công ty.

2/ Thực hiện tốt kế hoạch SXKD ; công tác tài chính, quản lý và nhân sự năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

3/ Lựa chọn công trình trọng điểm và tập trung các nguồn lực để hoàn thiện và triển khai có hiệu quả và tạo dòng tiền cho doanh nghiệp.

PHẦN III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tham gia soát xét Báo cáo tài chính năm 2019 cùng với Kiểm toán độc lập, Kiểm tra các hoạt động đầu tư, xây dựng, thực hiện các dự án của Công ty.

Kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc :

- Thực hiện chiến lược của Công ty do Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua.
- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty.
- Sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.
- Chấp hành đúng điều lệ của Công ty.
- Thực hiện tiến độ huy động vốn cho đầu tư và kế hoạch dòng tiền sử dụng cho năm 2020.

Theo dõi việc thực hiện kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp của người đại diện tại các đơn vị thành viên và người đứng đầu các đơn vị nhận khoán .

Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm cùng với việc kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán, công tác khác.

Trên đây là những nội dung cơ bản của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Ban kiểm soát xin kính trình đại hội.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Mai Hoa